

Số: /2021/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

THÔNG TƯ**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của trường phổ thông năng khiếu thể dục, thể thao***Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;**Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;**Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục thể chất;**Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông năng khiếu thể dục, thể thao.***Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông năng khiếu thể dục, thể thao.**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021 và thay thế Quyết định số 32/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 11/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường, lớp năng khiếu thể dục, thể thao trong giáo dục phổ thông.**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thể chất, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu, Giám đốc các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hiệu trưởng các trường phổ thông năng khiếu thể dục, thể thao; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. **Nơi nhận:**

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban VHGD-TN&NĐ của Quốc hội;
- Hội đồng QG Giáo dục và phát triển nhân lực;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ trưởng;
- Công báo;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Công TTĐT Chính phủ; Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ GDTC (15b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Ngô Thị Minh**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của trường phổ thông năng khiếu thể dục, thể thao
(Ban hành kèm theo Thông tư số ~~07~~/2021/TT-BGDĐT ngày ~~12~~ tháng ~~3~~ năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của trường phổ thông năng khiếu thể dục, thể thao (TDTT) bao gồm: Tổ chức, hoạt động giáo dục; nhiệm vụ và quyền hạn của viên chức quản lý, giáo viên và học sinh; điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí; quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

2. Quy chế này áp dụng đối với trường phổ thông năng khiếu TDTT có tổ chức dạy học văn hóa cho đối tượng học sinh từ cấp tiểu học đến cấp trung học phổ thông.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trường phổ thông năng khiếu TDTT là cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, là loại hình trường chuyên biệt dành cho học sinh phổ thông năng khiếu TDTT.

2. Trường phổ thông năng khiếu TDTT có chức năng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng thể thao cho học sinh và giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Điều 3. Phân cấp quản lý

1. Trường phổ thông năng khiếu TDTT thuộc địa phương chịu sự quản lý trực tiếp về chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chịu sự quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo về chương trình giáo dục phổ thông.

2. Trường phổ thông năng khiếu TDTT thuộc các Bộ, ngành chịu sự quản lý trực tiếp của các Bộ, ngành và chịu sự quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo nơi trường đóng trên địa bàn về chương trình giáo dục phổ thông.

Điều 4. Chính sách đối với viên chức quản lý, giáo viên

1. Viên chức quản lý, giáo viên trường phổ thông năng khiếu TDTT được hưởng các chế độ, chính sách như viên chức quản lý, giáo viên các trường phổ thông cùng cấp học, ngoài ra còn được hưởng các chế độ ưu đãi đối với nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định.

2. Giáo viên trực tiếp dạy, huấn luyện môn năng khiếu TDTT trong trường phổ thông năng khiếu TDTT được hưởng các chế độ ưu đãi khác theo quy định.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Điều 5. Tổ chức trường phổ thông năng khiếu TDTT

1. Tổ chức trường phổ thông năng khiếu TDTT thực hiện theo quy định của Điều lệ trường tiểu học, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, ngoài ra còn đảm bảo các điều kiện sau:

a) Ban Giám hiệu phân công ít nhất 01 lãnh đạo trường phụ trách lĩnh vực đào tạo năng khiếu TDTT và ít nhất 01 lãnh đạo trường phụ trách lĩnh vực dạy học văn hóa.

Lãnh đạo trường phụ trách đào tạo năng khiếu TDTT phải được đào tạo chuyên ngành về lĩnh vực thể dục, thể thao;

Lãnh đạo trường phụ trách dạy học văn hóa phải được đào tạo chuyên ngành sư phạm về các môn văn hóa theo quy định.

b) Tổ chức lớp học.

Lớp học kiến thức văn hóa theo chương trình giáo dục phổ thông gồm những học sinh có cùng trình độ văn hóa, có thể không cùng độ tuổi;

Lớp học năng khiếu TDTT gồm những học sinh có cùng trình độ chuyên môn về môn thể thao, có thể không cùng trình độ kiến thức văn hóa và độ tuổi. Mỗi lớp năng khiếu thể thao không quá 25 học sinh và mỗi học sinh chỉ được học ở 01 lớp năng khiếu TDTT.

Mỗi học sinh đều được biên chế ở 2 loại lớp.

c) Có tổ chuyên môn các môn năng khiếu TDTT trong nhà trường.

d) Có bộ phận y tế với đội ngũ y bác sỹ đáp ứng được yêu cầu chuyên môn, có trang thiết bị y tế đảm bảo việc chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và sơ cứu chấn thương ban đầu trong quá trình luyện tập theo quy định.

e) Có bộ phận chuyên trách quản lý khu nhà ở nội trú của học sinh.

2. Đảm bảo đủ đội ngũ giáo viên dạy môn năng khiếu TDTT đạt chuẩn về trình độ chuyên môn huấn luyện các môn thể thao theo quy định của ngành TDTT, có trình độ từ đại học TDTT trở lên và có chứng chỉ huấn luyện viên TDTT được cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.

3. Trường phổ thông năng khiếu TDTT thành lập các lớp chuyên sâu năng khiếu theo từng môn TDTT khi đảm bảo đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện và đội ngũ giáo viên dạy môn năng khiếu theo quy định. ✓

Điều 6. Kế hoạch, chương trình học tập của trường phổ thông năng khiếu TDTT

1. Hằng năm, vào đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch giảng dạy, học tập đối với các môn văn hóa cho từng cấp học, lớp học và kế hoạch đào tạo, huấn luyện cho từng môn năng khiếu TDTT khoa học, phù hợp, đảm bảo hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông và phát triển tài năng thể thao của học sinh.

2. Chương trình học tập các môn văn hóa của trường phổ thông năng khiếu TDTT thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chịu sự quản lý nhà nước trực tiếp của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp quản lý, phê duyệt kế hoạch đào tạo năng khiếu TDTT của nhà trường trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch phát triển TDTT của Ngành, địa phương và Chiến lược phát triển thể thao thành tích cao Việt Nam do Chính phủ ban hành.

4. Có kế hoạch tập huấn, thi đấu các giải thể thao phù hợp lứa tuổi nhằm đánh giá quá trình đào tạo, huấn luyện và mức độ phát triển tài năng thể thao của học sinh.

5. Nhà trường tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh.

Điều 7. Tuyển sinh vào trường phổ thông năng khiếu TDTT

1. Kế hoạch tuyển sinh.

a) Trường phổ thông năng khiếu TDTT thuộc địa phương: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm lập kế hoạch, phương án tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và phối hợp, thống nhất với Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt.

b) Trường phổ thông năng khiếu TDTT thuộc Bộ, ngành: Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, trình Bộ, ngành phê duyệt kế hoạch, phương án tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh theo quy định.

2. Đối tượng tuyển sinh.

Học sinh có độ tuổi từ 06 tuổi đến 15 tuổi, hoàn thành chương trình giáo dục theo độ tuổi, cấp học tương ứng theo quy định; có sức khỏe, thể hình, đạo đức tốt, học lực từ trung bình trở lên, có năng khiếu TDTT và có nguyện vọng phát triển tài năng thể thao cống hiến cho sự nghiệp thể thao quốc gia; được sự đồng ý của gia đình và đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định đều được tham gia thi tuyển vào trường phổ thông năng khiếu TDTT theo các môn thể thao sở trường.

3. Hình thức và nội dung tuyển sinh.

a) Kiến thức văn hóa: Tổ chức xét tuyển học bạ và chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục theo từng cấp học tương ứng.

Học sinh tuyển đầu vào cấp tiểu học theo các quy định hiện hành; 